

Số:

Đồng Nai, ngày tháng năm

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành trong lĩnh vực tài sản công

Căn cứ Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”;

Thực hiện Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn thành phố Đồng Nai năm 2026;

Sở Tài chính ban hành Thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành trong lĩnh vực tài sản công.

1. Tên văn bản quy phạm pháp luật:

Quyết định số 36/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai.

2. Hiệu lực thi hành: Ngày 10 tháng 7 năm 2026.

3. Sự cần thiết, mục đích ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

Căn cứ quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Nghị quyết số 30/2026/QH16 ngày 24/4/2026 của Quốc hội về việc thành lập thành phố Đồng Nai; Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP, Nghị định số 52/2026/NĐ-CP; Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg; thực hiện chủ trương của cấp có thẩm quyền về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền để nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và tăng cường công tác chuyển đổi số tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, việc Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 36/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị đối với

các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai đảm bảo đúng thẩm quyền theo quy định; đảm bảo kịp thời tính cấp bách, cần thiết đối với công tác chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Đồng Nai và đảm bảo hoàn thiện cơ sở pháp lý tổ chức thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài sản công là máy móc, thiết bị tại các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai.

4. Nội dung chủ yếu của văn bản quy phạm pháp luật:

Bộ cục của Quyết định bao gồm 16 điều, bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

a) Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai theo quy định tại khoản 4 Điều 3; điểm d khoản 3, điểm b khoản 4 Điều 4; điểm b khoản 1, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 5; Điều 5a; điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 6 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg; cụ thể như sau:

- Quyết định bổ sung số lượng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh; máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung trang bị tại phòng làm việc so với tiêu chuẩn, định mức theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ hoặc bổ sung các loại máy móc, thiết bị khác để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhiệm vụ được giao;

- Quyết định điều chỉnh mức giá máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh; máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung trang bị tại phòng làm việc trong trường hợp điều chỉnh mức giá cao hơn từ trên 15% đến không quá 30% so với mức giá theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

- Quyết định việc trang bị hoặc thay thế máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị và máy móc, thiết bị gắn với nhà, vật kiến trúc, công trình xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg;

- Quyết định về số lượng và mức giá máy móc, thiết bị trang bị cho các chức danh để phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị mà theo chức năng, nhiệm vụ được giao phải thường xuyên xử lý công việc có nội dung thuộc phạm vi bí mật nhà nước trên cơ sở danh mục máy móc, thiết bị quy định tại Mục D Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg;

- Quyết định về số lượng và mức giá máy móc, thiết bị trang bị cho các chức danh hoặc tại phòng làm việc đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị để phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, tính chất,

mức độ bí mật của công việc theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và nhu cầu sử dụng của cơ quan, đơn vị căn cứ theo danh mục máy móc, thiết bị tại Mục D Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg;

- Quyết định về số lượng và mức giá của máy móc, thiết bị đầu cuối cơ bản phục vụ công việc thường xuyên trên môi trường số trang bị đổi với các chức danh và trang bị tại phòng làm việc theo Mục C Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg;

- Quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo quy định tại điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 6 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg.

b) Đối tượng áp dụng

- Các cơ quan nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố (sau đây gọi chung là các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc thành phố).

- Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.

c) Nội dung bổ sung về thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị đổi với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai (so với nội dung đã quy định tại Quyết định số 35/2025/QĐ-UBND):

- Tại Điều 3 Quyết định số 36/2026/QĐ-UBND đã quy định việc phân cấp thẩm quyền quyết định về số lượng và mức giá của máy móc, thiết bị đầu cuối cơ bản phục vụ công việc thường xuyên trên môi trường số trang bị đổi với các chức danh và trang bị tại phòng làm việc theo quy định tại khoản 4, khoản 8 Điều 3 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg;

- Tại Điều 7 Quyết định số 36/2026/QĐ-UBND đã quy định việc phân cấp thẩm quyền quyết định về số lượng máy móc, thiết bị trang bị cho các chức danh để phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị mà theo chức năng, nhiệm vụ được giao phải thường xuyên xử lý công việc có nội dung thuộc phạm vi bí mật nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 5a Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg;

- Tại Điều 8 Quyết định số 36/2026/QĐ-UBND đã quy định việc phân cấp thẩm quyền quyết định về số lượng máy móc, thiết bị trang bị cho các chức danh hoặc tại phòng làm việc đối với trường hợp trang bị máy móc, thiết bị tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị để phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, tính chất, mức độ bí mật của công việc theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và nhu cầu sử dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 5a Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg;

- Tại Điều 9 Quyết định số 36/2026/QĐ-UBND đã quy định việc phân cấp thẩm quyền quyết định về mức giá máy móc, thiết bị phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên môi trường số trong trường hợp cơ quan chủ trì triển khai xử lý hồ sơ công việc chứa bí mật nhà nước trên môi trường số có yêu cầu về tính năng, dung lượng, cấu hình mà có mức giá cao hơn theo mức giá quy định tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị theo quy định tại khoản 3 Điều 5a Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg;

- Tại Điều 10 Quyết định số 36/2026/QĐ-UBND đã quy định việc phân cấp thẩm quyền quyết định mức giá máy móc, thiết bị phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên môi trường số tại số thứ tự 7, số thứ tự 8 Mục D Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg trong trường hợp trang bị tại cơ quan, đơn vị để phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước;

- Tại Điều 11 Quyết định số 36/2026/QĐ-UBND đã quy định việc phân cấp thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế đối với cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý;

- Tại Điều 12 Quyết định số 36/2026/QĐ-UBND đã quy định việc phân cấp thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo đối với cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

Đính kèm Quyết định số 36/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân thành phố (báo cáo);
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố (báo cáo);
- Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Các Sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn thành phố;
- Trang Thông tin điện tử Sở Tài chính (đăng tải);
- Lưu: VT, GCS.

(HuyTL)

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ngô Đức Thắng